

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**

Số: 06/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2021-2022**

(V/v Thông qua Báo cáo hoạt động niên độ 2021-2022 và kế hoạch niên độ 2022-2023 của Ủy ban Kiểm toán)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2021-2022 số 05./2022/BB - ĐHĐCĐ/TTCBH ngày 28/10/2022 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động niên độ 2021-2022 và kế hoạch niên độ 2022-2023 của Ủy ban Kiểm toán.

(Nội dung chi tiết báo cáo theo Phụ lục 01 đính kèm)

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-HDQT, BTGD;

-Lưu Tổ TLTK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**HUYỀN BÍCH NGỌC**



## PHỤ LỤC 01

### BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2021–2022

### VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2022–2023 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

(Đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ số: ...06... /2022/NQ-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Báo cáo hoạt động niên độ 2021-2022 và kế hoạch niên độ 2022-2023 của Ủy ban kiểm toán)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) quy định tại Điều lệ Công ty;

Ủy ban Kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông thường niên báo cáo kết quả hoạt động của UBKT niên độ 2021–2022 và định hướng hoạt động trong niên độ 2022–2023 như sau:

#### PHẦN 1 – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2020 – 2021

##### 1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong niên độ 2021–2022 được thực hiện là 2.263.111.111 đồng.

Ngoài thù lao, chi phí hoạt động; Ủy ban kiểm toán không thụ hưởng các lợi ích khác trong niên độ.

##### 2. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

Trong niên độ 2021–2022, Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 4 (bốn) cuộc họp, đại dịch Covid–19 bùng phát mạnh trong quý I của niên độ 2021–2022 (giãn cách xã hội từ tháng 7/2021) không ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, các thành viên chủ động trao đổi qua hệ thống viễn thông như thư điện tử, điện thoại hoặc các nền tảng hội họp trực tuyến để xử lý công việc cũng như giải quyết nhanh các vấn đề phát sinh đột xuất.

Các thành viên Ủy ban kiểm toán đã trao đổi và thống nhất một số vấn đề trong vận hành hoạt động của Ủy ban kiểm toán và triển khai hoạt động Kiểm toán nội bộ của Công ty, tóm tắt như sau:

Ngày họp	Số thành viên dự họp	Tỷ lệ	Tóm tắt một số nội dung chính đã thảo luận và thống nhất
Ngày 05/7/2021	2	100%	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kế hoạch thẩm tra Báo cáo tài chính kết thúc niên độ 2020–2021.</li><li>- Kế hoạch giám sát kiểm kê tài sản kết thúc niên độ.</li><li>- Định hướng nhiệm vụ hoạt động niên độ 2021–2022 của Ủy ban Kiểm toán và chức năng Kiểm toán nội bộ.</li></ul>



			- Xem xét kế hoạch của Ban xử lý rủi ro khủng hoảng Covid 19 trong tình huống dự báo phát sinh giãn cách.
Ngày 08/10/2021	2	100%	- Ủy ban Kiểm toán phối hợp Ban Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các Đơn vị thành viên trong giai đoạn giãn cách; công tác chuẩn bị vào vụ thu hoạch. - Xem xét điều chỉnh kế hoạch hoạt động của Kiểm toán nội bộ. - Góp ý lộ trình triển khai ERM đến 2025 và kế hoạch triển khai ERM đến các Đơn vị thành viên của phòng Quản lý rủi ro & Tuân thủ.
Ngày 06/01/2022	2	100%	- Xem xét và góp ý nội dung kick-off truyền thông triển khai ERM giai đoạn 2 (triển khai đến Đơn vị thành viên), bao gồm nội dung cập nhật cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Quản lý cấp cao về rủi ro ngành. - Kế hoạch soát xét Báo cáo tài chính bán niên. - Nghe báo cáo của Kiểm toán nội bộ về giám sát vào vụ tại các Đơn vị thành viên.
Ngày 29/6/2022	2	100%	- Ủy ban Kiểm toán nghe báo cáo và nhận xét tiến độ công tác triển khai ERM tại các Đơn vị thành viên. - Thảo luận về dự kiến hình thức quản lý hoạt động Nông nghiệp và khoán theo phương thức mới. - Chuẩn bị kế hoạch thẩm định Báo cáo tài chính kết thúc niên độ. - Định hướng cho Kiểm toán nội bộ về kế hoạch hoạt động niên độ 2022 – 2023.

### 3. Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động của Công ty

#### a. Tình hình hoạt động kinh doanh

UBKT đồng thuận với Báo cáo đánh giá hoạt động quản trị của HĐQT và Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Điều hành về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Mặc dù hoạt động của ngành nói chung và Công ty nói riêng gặp nhiều thách thức như hội nhập ATIGA, sự bùng phát mạnh trở lại của dịch bệnh và đặc biệt đợt giãn cách xã hội từ tháng 7/2021 đến hết tháng 9/2021 dẫn đến chi phí tăng (do sản xuất 3 tại chỗ) nhưng kết quả hoạt động niên độ 2021–2022 đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao, cụ thể:

Chỉ tiêu (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Thực hiện so KH (%)
Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ	16.905	18.318	108,36%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>750</b>	<b>1.045</b>	<b>139,33%</b>

#### b. Tình hình tài chính

UBKT đã xem xét BCTC riêng và hợp nhất niên độ 2021–2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, UBKT đánh giá như sau:

- Đồng ý với đánh giá của Kiểm toán độc lập về tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính;
- BCTC được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam; số liệu trên báo cáo tài chính cuối niên độ 2021 – 2022 phản ánh đầy đủ giá trị tài sản hiện có của Công ty.
- Các tỷ số tài chính đều nằm trong khung benchmark ngành và phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, không có tỷ số tài chính nào biến động bất thường;
- Không có phát hiện gian lận hay sai sót trọng yếu;
- Các chính sách kế toán và ước tính kế toán không thay đổi so với cùng kỳ năm trước.

#### 4. Đánh giá giao dịch các bên liên quan

- a. Về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan:

Ngoài các giao dịch liên quan đến việc chi trả thù lao, tiền lương và các chế độ phúc lợi khác theo phê duyệt của ĐHĐCĐ, theo thẩm quyền của HĐQT và các quy định khác của công ty thì UBKT ghi nhận trong niên độ 2021 – 2022 giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan không phát sinh bất kỳ giao dịch trọng yếu đặc biệt nào khác.

- b. Về giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Các Công ty liên quan đều thuộc danh sách các đối tượng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2020–2021 đã thông qua chủ trương về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan. Các giao dịch chủ yếu phục vụ cho công tác kinh doanh, hoạt động tài chính, không có các giao dịch bất thường hay vi phạm các quy định của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

#### 5. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty



## **a. Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ**

### **\* Môi trường kiểm soát:**

Môi trường kiểm soát của công ty tiếp tục có sự chuyển biến tích cực từ nhận thức và thay đổi rõ nét từ thái độ, hành vi từ đội ngũ cán bộ nhân viên các cấp.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (TGD) đã tích cực chỉ đạo và triển khai hoàn thiện hệ thống VBLQ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của ngành trên cơ sở hệ thống pháp luật điều chỉnh thay đổi và tiệm cận với thông lệ tốt nhất về quản trị công ty. Đặc biệt, Ban kiểm toán hệ thống VBLQ đã được HĐQT thành lập và định hướng kiểm toán hệ thống VBLQ theo hướng đảm bảo tính hệ thống, quản lý rủi ro, cải tiến quy trình/thủ tục và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của VBLQ trong quản lý điều hành.

Thường xuyên cập nhật và ban hành cụ thể về trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên HĐQT, Ban TGD theo lĩnh vực phụ trách và hạn mức phê duyệt, đảm bảo tính minh bạch, không có sự chồng chéo quyền hạn và trách nhiệm giữa các cấp tham mưu, phê duyệt.

Hoạt động của UBKT, phòng KTNB đảm bảo tính độc lập, tách biệt với hoạt động điều hành của công ty; ngoài yêu cầu về năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp luôn là yêu cầu phẩm chất hàng đầu đối với nhân sự KTNB nhằm đảm bảo tính khách quan, không bị chi phối bởi lợi ích khác hoặc xung đột lợi ích trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Các chính sách nhân sự quan tâm đến việc phát triển và củng cố đội ngũ cán bộ công nhân viên đảm bảo thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng.

### **\* Đánh giá rủi ro:**

Công tác quản trị rủi ro ngày càng được HĐQT và Ban TGD quan tâm; trong niên độ, Công ty đã tăng cường đánh giá và kiểm soát rủi ro, chủ động trong việc nhận diện rủi ro, hiệu chỉnh quy chế quản trị rủi ro, quy trình đánh giá hoạt động quản trị rủi ro doanh nghiệp, quy trình quản lý rủi ro định kỳ và đột xuất và hướng dẫn nhận diện và đánh giá rủi ro, từ đó xây dựng các chiến lược/kế hoạch khắc phục nhằm giảm thiểu tác động của rủi ro đến hoạt động kinh doanh.

#### **Hoạt động kiểm soát:**

Với sự hỗ trợ từ hệ thống ERP nên các yếu tố sai sót được giảm thiểu so với các bước kiểm soát bằng con người.

Các công việc được phân công, phân nhiệm rõ ràng và được chuyên môn hóa giữa các Đơn vị/giữa các nhân sự trong cùng một Đơn vị với nhau thông qua hệ thống quản lý vận hành như: quy chế, hệ thống quy trình, phân công công việc,... đảm bảo giảm thiểu rủi ro gian lận và sai sót trong quá trình thực hiện nghiệp vụ.

Đảm bảo áp dụng nguyên tắc bất kiêm nhiệm trong phân công công việc.

Các nghiệp vụ phát sinh được thực hiện và phê chuẩn đầy đủ, đúng đắn dựa trên hệ thống phân quyền và các quy định nội bộ.

### **\* Hệ thống thông tin và truyền thông:**

Hệ thống thông tin, truyền thông được thiết lập và duy trì xuyên suốt; bao gồm việc trao đổi thông tin trong Công ty luôn đáp ứng tính kịp thời và chính xác của các thông tin, nhằm đảm bảo tất cả CBNV đều nhận được những thông tin cần thiết và tiếp cận các thông điệp từ Ban lãnh đạo Công ty.

Quyền truy cập các thông tin nội bộ và bên ngoài được phân định cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của Đơn vị.

**\* Hệ thống giám sát:**

- Trên phương diện vận hành, Ban TGD đã triển khai thực hiện công tác giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty, thông qua chức năng nhiệm vụ của phòng Quản lý rủi ro và Tuân thủ và/hoặc từ các nhân sự trực tiếp vận hành các quy trình, quy định của Công ty.
- Hệ thống giám sát rủi ro bước đầu đã được đặt nền móng và dần trở nên hoàn thiện và quy củ hơn thông qua hoạt động giám sát rủi ro định kỳ và đột xuất của phòng Quản lý rủi ro và tuân thủ. Theo đó, các cảnh báo về các tiêu chí chấp nhận rủi ro vượt/chạm ngưỡng chấp nhận rủi ro đều được nhận diện kịp thời trong các báo cáo định kỳ.
- Với chức năng quản trị, thông qua các cuộc kiểm tra của UBKT/Phòng KTNB, HDQT đã kịp thời yêu cầu khắc phục các thiếu sót, yếu kém trong quá trình vận hành cũng như yêu cầu hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

**b. Đánh giá Công tác quản trị rủi ro**

UBKT đánh giá Công ty hiện đang duy trì một khung Quản lý rủi ro và hệ thống Kiểm soát nội bộ tin cậy và hoạt động hữu hiệu, cụ thể:

- Công ty đã hoàn thành rà soát cập nhật khung quản trị rủi ro bao gồm các Quy chế và Quy trình về Quản trị rủi ro; danh mục rủi ro trọng yếu đã được cập nhật và xây dựng bổ sung, hiệu chỉnh theo đúng quy định về quản trị rủi ro đã ban hành
- Công ty đã hình thành các Báo cáo đánh giá, giám sát hoạt động Quản lý rủi ro định kỳ hàng tháng và các Bản tin rủi ro định kỳ; đã xây dựng các công cụ vận hành, giám sát và cảnh báo hoạt động quản trị rủi ro tại Công ty trên sharepoint online cho các chủ sở hữu rủi ro.
- Trong niên độ 2021 – 2022, Công ty cũng đã triển khai xây dựng quản trị rủi ro giai đoạn 2, cập nhật đến các đơn vị thành viên, chi nhánh; theo đó thiết lập danh mục rủi ro trọng yếu, tập trung khoanh vùng các hoạt động tiềm ẩn các rủi ro như: chuyên đổi số – quản lý sự thay đổi, mở rộng đầu tư ngành nghề mới – đầu tư ra nước ngoài v.v... để cân nhắc các yếu tố tác động từ bên ngoài lẫn bên trong nhằm có thể đưa ra những dự báo cũng như các thủ tục kiểm soát phù hợp.
- Đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh Covid 19; hoạt động điều phối, tư vấn và xử lý khủng hoảng dịch bệnh Covid tại Công ty và các Đơn vị thành viên được triển khai xuyên suốt, nhanh chóng, kịp thời.



- Các dự án đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu, địa bàn hoạt động, hoạt động kinh doanh sản phẩm mới . . . đều được phòng QLRR&TT chủ động tham gia trên phương diện soát xét, phản biện những rủi ro tiềm ẩn đồng thời tham vấn các giải pháp xử lý dự phòng.

## **6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

### **\* Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Ủy ban Kiểm toán ghi nhận hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Hoạt động quản trị được thực thi và bám sát các mục tiêu, định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để tổ chức triển khai thành các nhiệm vụ cụ thể.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị có năng lực chuyên môn và luôn đảm bảo lợi ích của Công ty, của cổ đông.
- Trong niên độ, do nhiều nguyên nhân khách quan và với diễn biến thách thức của thị trường; Hội đồng quản trị chưa thực hiện được việc Phát hành cổ phiếu riêng lẻ, Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, Phương án phân phối lợi nhuận và việc Nhận sáp nhập công ty con của Công ty TTC-BH mà ĐHĐCĐ đã quyết nghị.

### **\* Hoạt động của Ủy ban Chiến lược:**

- Ủy ban Chiến lược đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao; đã tham mưu phương án quản trị để công ty đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn, tham gia triển khai xây dựng các dự án quan trọng trong niên độ 2021–2022 và đánh giá kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh để xây dựng các đề xuất chiến lược, giải pháp thực hiện cho niên độ 2022–2023.
- Ủy ban Chiến lược cũng đã tích cực thúc đẩy việc thực hiện và hoạch định chiến lược đầu tư; vai trò giám sát trong việc lập, triển khai và thực thi chiến lược trong các dự án sáp nhập, mở rộng kinh doanh quốc tế do Ủy ban Chiến lược đảm đã hoàn thành tốt, minh định rõ nét là Ủy ban Chiến lược đã hoàn thiện cập nhật kịp thời chiến lược đầu tư tại Úc của Công ty.

### **Hoạt động của Ủy ban Đề cử và Đãi ngộ**

- Ủy ban Đề cử và Đãi Ngộ chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng Quản trị trong hoạt động quản trị nguồn nhân lực. Trong niên độ, Ủy ban Đề cử và Đãi ngộ đã tham mưu, tư vấn cho Hội đồng Quản trị các vấn đề liên quan đến chính sách nhân sự, lương thưởng, chính sách đãi ngộ và đặc biệt là tư vấn xây dựng đội ngũ nhân lực tại thị trường nước ngoài nhằm góp phần nâng cao hiệu suất của CBNV, thúc đẩy phát triển hoạt động chung của Công ty.
- Chủ động tham gia ý kiến, phản biện trong việc hoàn thiện bộ máy của Công ty; tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong hoạt động cơ cấu các vị trí quản lý cấp cao và tư vấn xây dựng các chính sách để thu hút nhân tài phục vụ cho việc vận hành hoạt động của Công ty.
- Trong niên độ, Ủy ban Đề cử và đãi ngộ đã chỉ đạo và tham vấn cho Ban Điều hành thiết kế, triển khai thành công Bộ khung năng lực Cán bộ quản lý với các tiêu chuẩn vừa phù hợp với

thị trường Việt Nam và vừa tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế hiện hành, hướng đến mục tiêu nâng tầm tổ chức và nâng cao năng lực của đội ngũ Cán bộ quản lý các cấp.

**\* Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban TGD:**

- Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định quản trị nội bộ.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được Ban TGD tổ chức triển khai kịp thời, đúng yêu cầu. Công tác quản lý, điều hành có sự linh hoạt nhưng cũng mang tính cẩn trọng cần thiết.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

**7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.**

**\* Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:**

- UBKT đã thiết lập sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện chức năng giám sát và Kiểm toán nội bộ.
- HĐQT và Ban TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để UBKT thực hiện chức năng, nhiệm vụ; được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
- UBKT/KTNB đã chủ động tham gia các cuộc họp giao ban, họp bất thường của HĐQT, Ban Tổng giám đốc phát sinh trong năm.
- Về kế hoạch kiểm tra, giám sát niên độ 2021 – 2022, UBKT đã tiến hành kiểm tra cũng như phối hợp với các bộ phận chức năng của Công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

**\* Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT và các cổ đông:**

UBKT luôn duy trì trạng thái sẵn sàng tiếp nhận, xử lý và phản hồi các yêu cầu, đề nghị chính đáng của Quý vị cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD hoặc các khía cạnh khác trong hoạt động của Công ty khi có yêu cầu.

**PHẦN 2 – ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2022–2023**

**1. Mục tiêu:**

- Bảo đảm hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro hiệu quả. Nâng tầm chức năng kiểm toán nội bộ theo định hướng rủi ro, tăng chiều sâu và chất lượng.
- Hỗ trợ thúc đẩy hoàn thiện hơn nữa quản trị tập trung vào quản trị rủi ro.
- Duy trì khung kiểm soát toàn diện.
- Bảo đảm sự hiện diện của các chính sách và quy trình quản trị rủi ro.
- Giám sát tính liên chính của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính.
- Giám sát các CBTT đến các kết quả tài chính và các thông tin báo cáo phi tài chính



- Đánh giá các chính sách và ước tính kế toán quan trọng.
- Đảm bảo quá trình chuyển đổi mô hình Commercial Center được thiết lập với đầy đủ hệ thống kiểm soát nội bộ và xây được khung quản trị rủi ro cho mô hình mới.

## 2. Giải pháp:

- Tập trung vào các rủi ro và có giải pháp kiểm soát rủi ro ở từng cấp độ.
- Giám sát việc tiếp tục: triển khai xây dựng và ban hành khung chính sách quản trị rủi ro (gồm tuyên bố khẩu vị rủi ro; thước đo rủi ro; bộ tiêu chí chấp nhận & ngưỡng chấp nhận rủi ro) tại Đơn vị thành viên còn lại trong giai đoạn 2; triển khai xây dựng Quy trình xây dựng kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP); triển khai, hướng dẫn các Đơn vị thành viên vận hành công cụ giám sát hoạt động quản trị rủi ro tại đơn vị.
- Nâng cao năng lực tư vấn hoàn thiện các quy định, chính sách, thủ tục (thiết kế, vận hành).
- Ưu tiên giám sát, kiểm toán các rủi ro quan trọng trong kế hoạch với mục tiêu các rủi ro được tầm soát và quản lý phù hợp. Xây dựng kế hoạch kiểm toán gắn kết với danh mục rủi ro trọng yếu theo từng Đơn vị thành viên/mảng hoạt động, tập trung nguồn lực kiểm toán theo danh mục rủi ro trọng yếu.
- Nguồn lực tập trung vào các quy trình vận hành, hoạt động có rủi ro cao, phân bổ dựa trên kết quả của kiểm toán niên độ trước. Về nguồn nhân lực KTNB; đảm bảo đủ nguồn lực phù hợp với định hướng và quy mô, tăng cường đào tạo nội bộ, tự đào tạo.
- Xây dựng bổ sung các thủ tục kiểm soát nhằm đảm bảo hoạt động giám sát đạt được hiệu quả.

Trân trọng./.

